

# CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ LỚP 12

## THPT DƯƠNG ĐIỀM

### BAI I. LIÊN XÔ VÀ ĐÔNG ÂU SAU 1945

Câu 1. Hãy chọn Câu đúng nhất để viết tiếp về Iuri Gagarin:

Iuri Gagarin là:

- a/. Người đầu tiên bay lên sao hỏa
- b/. Người đầu tiên thử thành công vệ tinh nhân tạo
- c/. Người đầu tiên bay vào vũ trụ
- d/. Người đầu tiên đặt chân lên mặt trăng.

Câu 2. Vị trí công nghiệp của Liên Xô trên thế giới trong những năm 50, 60, nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX?

- a/. Đứng thứ nhất trên thế giới
- b/. Đứng thứ hai trên thế giới
- c/. Đứng thứ ba trên thế giới
- d/. Đứng thứ tư trên thế giới

Câu 3. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- a/. Hòa bình, trung lập
- b/. Hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới
- c/. Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người
- d/. Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ

Câu 4. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước (Liên Xô) và bước đầu trở thành hệ thống thế giới:

- a/. Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu
- b/. Sự ra đời nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa
- c/. Sự ra đời của nước Cộng hòa Ấn Độ
- d/. Câu a và b

Câu 5. Hoàn cảnh của nhân dân các nước Đông Âu khi bắt tay vào công cuộc xây dựng CNXH:

- a/. Cơ sở vật chất - kỹ thuật lạc hậu
- b/. Các nước đế quốc tiến hành bao vây về kinh tế, can thiệp về chính trị
- c/. Các thế lực chống CNXH vẫn còn tồn tại và ra sức chống phá
- d/. Cả a, b, c,

Câu 6. Những thiếu sót và sai lầm cơ bản mà công cuộc xây dựng CNXH ở các nước Đông Âu đã phạm phải là:

- a/. Rập khuôn một cách giáo điều theo mô hình xây dựng CNXH ở Liên Xô,
- b/. Chủ quan, duy ý chí, không tuân theo quy luật khách quan của lịch sử.
- c/. Thiếu dân chủ, thiếu công bằng xã hội và vi phạm pháp chế XHCN.
- d/. Nhà nước nắm độc quyền về kinh tế.

Câu 7. Vị tổng thống đầu tiên của Liên Xô là:

- a/. Lênin.
- b/. Xtalin.
- c/. Goochbachốp
- d/. Enxin.

Câu 8. Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu:

- a/. Đã xây dựng một mô hình về CNXH chưa đúng đắn, chưa phù hợp,
- b/. Chậm sửa chữa, thay đổi trước những biến động lớn của tình hình thế giới.
- c/. Những sai lầm về chính trị và tha hóa về phẩm chất đạo đức của một số người lãnh đạo Đảng và Nhà nước.
- d/. Hoạt động chống phá của các thế lực chống CNXH trong và ngoài nước.

----- Hết -----

Câu 1. Điều kiện cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc là:

- a/. Lực lượng cách mạng Trung Quốc sau chiến tranh thế giới thứ hai phát triển mạnh,
- b/. Được sự giúp đỡ của Liên Xô.
- c/. Tác động của phong trào cách mạng thế giới.
- d/. Nhân dân trong nước ủng hộ lực lượng cách mạng.

Câu 2. Thời gian thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

- a/. Tháng 10 – 1948
- b/. Tháng 10 - 1949
- c/. Tháng 10 – 1950
- d/. Tháng 10 - 1951.

Câu 3. Tình hình Trung Quốc từ năm 1959 đến năm 1978:

- a/. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ.
- b/. Ổn định về kinh tế, thực hiện đường lối đối ngoại tích cực.
- c/. Không ổn định về kinh tế, thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng thế giới,
- d/. Thực hiện công cuộc cải cách đất nước.

Câu 4. Nguyên nhân bùng nổ cuộc nội chiến lần thứ tư ở Trung Quốc:

- a/. Lực lượng Trung Quốc phát triển mạnh.
- b/. Tập đoàn Tưởng Giới Thạch muốn tiêu diệt Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- c/. Âm mưu của Mỹ muốn biến Trung Quốc thành thuộc địa kiểu mới.
- d/. Mâu thuẫn giữa tập đoàn thống trị Tưởng Giới Thạch với Đảng Cộng sản Trung Quốc,

Câu 5. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:

- a/. Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.
- b/. Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.
- c/. Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam.
- d/. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới,

Câu 6. Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á:

- a/. Ngày 8-8-1967
- b/. Ngày 8-8-1977
- c/. Ngày 8-8-1987
- d/. Ngày 8-8-1997

Câu 7. Tên thủ đô của Mianma:

- a/. Manila.
- b/. Rangun,
- c/. Cuala Lămpơ
- d/. Giacacta.

Câu 8. Bản chất của mối quan hệ ASEAN với ba nước Đông Dương trong giai đoạn từ năm 1967 đến năm 1979:

- a/. Hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học.
- b/. Đối đầu căng thẳng,
- c/. Chuyển từ chính sách đối đầu sang đối thoại.
- d/. Giúp đỡ nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ.

Câu 9. Thành tựu nổi bật nhất của các nước Đông Nam Á từ giữa thế kỷ XX đến nay:

- a/. Trở thành các nước độc lập, thoát khỏi ách thuộc địa và phụ thuộc vào các thế lực đế quốc,
- b/. Trở thành khu vực năng động và phát triển nhất trên thế giới.
- c/. Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.
- d/. Có nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và phát triển kinh tế.

Câu 10. Châu Phi là "Lục địa mới trời dậy" vì:

- a/. Là lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Pháp và Mỹ.
- b/. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh và hầu hết các nước ở châu Phi đã giành được độc lập.

c/. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cơn bão táp cách mạng giải phóng dân tộc bùng nổ ở châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân,

- d/. Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi đã làm rung chuyển hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở châu lục này.

Câu 11. Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- a/. Angiêri
- b/. Ai Cập,
- c/. Ghinê
- d/. Tuynid.i

Câu 12. Thời gian hầu hết các nước Bắc Phi, Tây Phi giành độc lập dân tộc:

- a/. Từ 1945-1954
- b/. Từ 1954-1960,
- c/. Từ 1960-1975
- d/. Từ 1975-1991.

Câu 13. Năm được gọi là "Năm châu Phi":

- a/. Năm 1954
- b/. Năm 1956
- c/. Năm 1960
- d/. Năm 1958.

Câu 14. Nước tiêu biểu nhất trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân:

- a/. Angiêri
- b/. Ai Cập
- c/. Ghinê
- d/. Tuynidi

Câu 15. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới, Mỹ latinh đã được mệnh danh là:

- a/. "Hòn đảo tự do"
- b/. "Lục địa mới trời dậy".
- c/. "Đại lục núi lửa"
- d/. "Tiền đồn của chủ nghĩa xã hội"..

Câu 16. Tháng 4/1961, Cuba tuyên bố đi theo con đường xã hội chủ nghĩa trong điều kiện:

- a/. Đánh thắng sự can thiệp của Mỹ.

- b/. Hoàn thành cuộc cải cách dân chủ.
- c/. Thành lập Đảng Cộng sản Cuba.
- d/. Câu a và b đúng,

Câu 17. Nguyên nhân Mỹ chống lại phong trào cách mạng ở khu vực Mỹ latin từ cuối những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:

- a/. Các nước Mỹ latin đã lần lượt đánh đổ được các thế lực thân Mỹ, giành lại độc lập và chủ quyền của dân tộc mình.
- b/. Chủ nghĩa xã hội đang lan rộng ở khu vực Mỹ latin.
- c/. Chế độ XHCN đã sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu, phong trào cách mạng Mỹ latin mất chỗ dựa, lâm vào tình trạng khó khăn,
- d/. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh, trở thành "lục địa bùng cháy".

Câu 18. Giai đoạn đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ latin:

- a/. Từ năm 1945 đến năm 1959
- b/. Từ năm 1959 đến những năm 80 của thế kỷ XX,
- c/. Từ những năm 80 đến những năm 90 của thế kỷ XX.
- d/. Từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay.

### Hết

Câu 1. Điều kiện cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc là:

- a/. Lực lượng cách mạng Trung Quốc sau chiến tranh thế giới thứ hai phát triển mạnh,
- b/. Được sự giúp đỡ của Liên Xô.
- c/. Tác động của phong trào cách mạng thế giới.
- d/. Nhân dân trong nước ủng hộ lực lượng cách mạng.

Câu 2. Thời gian thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

- a/. Tháng 10 – 1948
- b/. Tháng 10 - 1949
- c/. Tháng 10 – 1950
- d/. Tháng 10 - 1951.

Câu 3. Tình hình Trung Quốc từ năm 1959 đến năm 1978:

- a/. Hoàn thành cuộc cải cách dân tộc dân chủ.
- b/. Ổn định về kinh tế, thực hiện đường lối đối ngoại tích cực.
- c/. Không ổn định về kinh tế, thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng thế giới,
- d/. Thực hiện công cuộc cải cách đất nước.

Câu 4. Nguyên nhân bùng nổ cuộc nội chiến lần thứ tư ở Trung Quốc:

- a/. Lực lượng Trung Quốc phát triển mạnh.
- b/. Tập đoàn Tưởng Giới Thạch muốn tiêu diệt Đảng Cộng sản Trung Quốc.
- c/. Âm mưu của Mỹ muốn biến Trung Quốc thành thuộc địa kiểu mới.
- d/. Mâu thuẫn giữa tập đoàn thống trị Tưởng Giới Thạch với Đảng Cộng sản Trung Quốc,

Câu 5. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:

- a/. Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.
- b/. Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.
- c/. Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam.
- d/. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới,

Câu 6. Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á:

- a/. Ngày 8-8-1967
- b/. Ngày 8-8-1977.
- c/. Ngày 8-8-1987.
- d/. Ngày 8-8-1997.

Câu 7. Tên thủ đô của Mianma:

- a/. Manila.
- b/. Rangun,
- c/. Cuala Lămpơ.
- d/. Giacacta.

Câu 8. Bản chất của mối quan hệ ASEAN với ba nước Đông Dương trong giai đoạn từ năm 1967 đến năm 1979:

- a/. Hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học.
- b/. Đối đầu căng thẳng,
- c/. Chuyển từ chính sách đối đầu sang đối thoại.
- d/. Giúp đỡ nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ.

Câu 9. Thành tựu nổi bật nhất của các nước Đông Nam Á từ giữa thế kỷ XX đến nay:

- a/. Trở thành các nước độc lập, thoát khỏi ách thuộc địa và phụ thuộc vào các thế lực đế quốc,
- b/. Trở thành khu vực năng động và phát triển nhất trên thế giới.

- c/. Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.  
d/. Có nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và phát triển kinh tế.
- Câu 10. Châu Phi là "Lục địa mới trời dậy" vì:  
a/. Là lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Pháp và Mỹ.  
b/. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh và hầu hết các nước ở châu Phi đã giành được độc lập.  
c/. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cơn bão táp cách mạng giải phóng dân tộc bùng nổ ở châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân,  
d/. Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi đã làm rung chuyển hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở châu lục này.
- Câu 11. Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai:  
a/. Angiêri. b/. Ai Cập,  
c/. Ghinê. d/. Tuynid.i
- Câu 12. Thời gian hầu hết các nước Bắc Phi, Tây Phi giành độc lập dân tộc:  
a/. Từ 1945-1954. b/. Từ 1954-1960,  
c/. Từ 1960-1975. d/. Từ 1975-1991.
- Câu 13. Năm được gọi là "Năm châu Phi":  
a/. Năm 1954. b/. Năm 1956.  
c/. Năm 1960, d/. Năm 1958.
- Câu 14. Nước tiêu biểu nhất trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân:  
a/. Angiêri, b/. Ai Cập.  
c/. Ghinê. d/. Tuynidi.
- Câu 15. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới, Mỹ latinh đã được mệnh danh là:  
a/. "Hòn đảo tự do". b/. "Lục địa mới trời dậy".  
c/. "Đại lục núi lửa", d/. "Tiền đồn của chủ nghĩa xã hội"..
- Câu 16. Tháng 4/1961, Cuba tuyên bố đi theo con đường xã hội chủ nghĩa trong điều kiện:  
a/. Đánh thắng sự can thiệp của Mỹ. b/. Hoàn thành cuộc cải cách dân chủ.  
c/. Thành lập Đảng Cộng sản Cuba. d/. Câu a và b đúng,
- Câu 17. Nguyên nhân Mỹ chống lại phong trào cách mạng ở khu vực Mỹ latinh từ cuối những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:  
a/. Các nước Mỹ latinh đã lần lượt đánh đổ được các thế lực thân Mỹ, giành lại độc lập và chủ quyền của dân tộc mình.  
b/. Chủ nghĩa xã hội đang lan rộng ở khu vực Mỹ latinh.  
c/. Chế độ XHCN đã sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu, phong trào cách mạng Mỹ latinh mất chỗ dựa, lâm vào tình trạng khó khăn,  
d/. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh, trở thành "lục địa bùng cháy".
- Câu 18. Giai đoạn đánh dấu bước phát triển mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ latinh:  
a/. Từ năm 1945 đến năm 1959  
b/. Từ năm 1959 đến những năm 80 của thế kỷ XX,  
c/. Từ những năm 80 đến những năm 90 của thế kỷ XX.  
d/. Từ những năm 90 của thế kỷ XX đến nay.

### Hết

- Câu 1/. Địa danh nào được chọn để đặt trụ sở Liên Hợp Quốc:  
a/. Xan Phoranxixcô. b/. Niu Ióc,  
c/. Oasinhton. d/. Caliphoócni.
- Câu 2. Nội dung gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tại Hội nghị Ianta (Liên Xô):  
a/. Kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai để tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.  
b/. Thành lập tổ chức quốc tế - Liên Hợp Quốc.  
c/. Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận,  
d/. Giải quyết các hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.
- Câu 3. Thời gian Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc:  
a/. Tháng 9 - 1967. b/. Tháng 9 - 1977,  
c/. Tháng 9 - 1987. d/. Tháng 9 - 1997.
- Câu 4. Mọi nghị quyết của Hội đồng bảo an được thông qua với điều kiện:

- a/. Phải quá nửa số thành viên của Hội đồng tán thành.  
 b/. Phải có 2/3 số thành viên đồng ý.  
 c/. Phải được tất cả thành viên tán thành.  
 d/. Phải có sự nhất trí của Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc,
- Câu 5. Quan hệ giữa Hội đồng bảo an và Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc là:  
 a/. Hội đồng bảo an phục tùng Đại hội đồng.  
 b/. Hội đồng bảo an chỉ phục tùng Đại hội đồng trong một số vấn đề quan trọng.  
 c/. Hội đồng bảo an không phục tùng Đại hội đồng,  
 d/. Tất cả các Câu trên đều sai.
- Câu 6. Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc do:  
 a/. Hội đồng bảo an bầu ra dựa trên sự giới thiệu của Đại hội đồng.  
 b/. Đại hội đồng bầu ra theo sự giới thiệu của Hội đồng bảo an,  
 c/. Ban thư ký bầu ra theo sự giới thiệu của Hội đồng bảo an.  
 d/. Ban thư ký bầu ra được Đại hội đồng và Hội đồng bảo an đồng ý.
- Câu 7. Ngày thành lập Liên Hiệp Quốc là:  
 a/. 24/10/1945, b/. 4/10/1946.  
 c/. 20/11/1945. d/. 27/7/1945.
- Câu 8. Nhiệm vụ của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc là:  
 a/. Giải quyết mọi công việc hành chính của Liên Hiệp Quốc.  
 b/. Chịu trách nhiệm chính về duy trì hòa bình và an ninh thế giới,  
 c/. Giải quyết kịp thời những việc bức thiết của nhân loại: nạn đói, bệnh tật, ô nhiễm môi trường.  
 d/. Tất cả các nhiệm vụ trên.

### Hết

- Câu 1/. Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai:  
 a/. Anh. b/. Pháp.  
 c/. Mỹ, d/. Nhật
- Câu 2. Thành tựu nổi bật của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại:  
 a/. Công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới,  
 b/. Toán học, vật lý học, hóa học, sinh học.  
 c/. Điện tử, viễn thông, giao thông vận tải.  
 d/. Công nghệ vũ trụ, năng lượng nguyên tử, năng lượng hạt nhân.
- Câu 3. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai đã có tác động tích cực đến xã hội loài người:  
 a/. Đưa con người bước sang nền văn minh công nghiệp.  
 b/. Làm thay đổi cơ bản các yếu tố sản xuất,  
 c/. Làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội gắn liền với kỹ thuật hiện đại.  
 d/. Câu b và c đúng.
- Câu 4. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai đã gây những hậu quả tiêu cực đến đời sống của con người:  
 a/. Đưa con người trở về nền văn minh nông nghiệp.  
 b/. Cơ cấu dân cư thay đổi, lao động công nông giảm đi, lao động dịch vụ và trí óc tăng lên.  
 c/. Tài nguyên cạn kiệt, môi trường ô nhiễm nặng,  
 d/. Tất cả các Câu trên đều đúng.

---

## THPT TÂN HIỆP

---

### Bài1: Liên Xô và các nước Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai

**Câu1:** Vị trí công nghiệp của Liên Xô trên thế giới trong những năm 50-60. nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX

- a/. Đứng thứ nhất trên thế giới b/. Đứng thứ hai trên thế giới  
 c/. Đứng thứ ba trên thế giới d/. Đứng thứ tư trên thế giới
- Câu 2:** Ý đúng nhất về chính sách đối ngoại của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ hai  
 a/. Hoà bình, trung lập  
 b/. Hoà bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới